

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Nhân.
2. Bà Chu Thị An.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ngân – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham
gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Được – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân
huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
07/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thành N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 24 tháng
12 năm 1995; tại tỉnh NT; Nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã ĐS, huyện ĐR, tỉnh
LĐ. Nơi cư trú: Số 160/67 đường THĐ, phường CL, thành phố QN; Nghề
nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:
Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn K, con bà Nguyễn Thị H; Bị cáo
có vợ tên Đào Như Y và có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ
ngày 23 tháng 2 năm 2022 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

- *Bị hại:* Ông **Trần Duy H**, sinh năm 1977 (chết ngày 18/9/2021).

Người đại diện hợp pháp cho ông H gồm:

- + Bà Huỳnh Thị Thúy H, sinh năm 1977 (vợ ông H).
- + Bà Trần Thị Kiều T, sinh năm 1999 (con ông H).

+ Ông Trần Quốc C, sinh năm 2002 (con ông H).

Cùng địa chỉ: Thôn AHB3, xã NK, huyện TN, tỉnh QN.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, bà T, ông C là bà **Trần Thị T**, sinh năm 1957; địa chỉ cư trú: Thôn AHB02, xã NK, huyện TN, tỉnh QN.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ **Công ty TNHH một thành viên V.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1984, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Đường Nguyễn A, Tổ 07, phường NC, thành phố QN, tỉnh QN.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Trình Viết Th**, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn 01, xã LH, huyện ML, tỉnh QN.

- *Người làm chứng:*

+ Ông **Đinh H**, sinh năm 1968.

+ Ông **Đặng Minh Ph**, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn LH, huyện TN, tỉnh QN.

+ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn AT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN.

Bị cáo Nguyễn Thành N, bà Trần Thị Th, ông Trình Viết Th có mặt; ông Đinh H, ông Đặng Minh Ph có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Văn T vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/9/2021, bị cáo Nguyễn Thành N điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 76C - 023.76 đi trên đường Tỉnh lộ 623B thuộc thôn AT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN theo hướng Đông sang Tây. Trong lúc lưu thông, bị cáo N phát hiện phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 76E1-591.95 do ông Trần Duy H điều khiển chạy theo hướng Tây sang Đông (đi ngược chiều với N). Khi xe ô tô do bị cáo điều khiển cách xe mô tô ông H điều khiển khoảng 10 mét thì N thấy ông H quay mặt về hướng Nam để quan sát gì đó nên N đạp phanh, đánh lái về bên phải để tránh nhưng do khoảng cách hai xe quá gần nên góc cản trước bên trái đầu xe ô tô do N điều khiển đã va chạm với xe mô tô của ông H ở phần đường phía Nam tỉnh lộ 623B. Hậu quả tai nạn dẫn đến ông H tử vong.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Tỉnh lộ 623B, thuộc thôn AT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN thể hiện: Trục đường nằm theo phương Đông – Tây; đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, có hình cung; lòng đường nhựa rộng 8m. Lấy trụ cổng ngõ phía Đông của nhà ông Trần K, sinh năm 1958 ở xóm 02, thôn AT, xã NT, huyện TN làm điểm mốc và lấy mép đường nhựa phía Bắc làm chuẩn để tiến hành khám nghiệm.

Cách điểm mốc về hướng Bắc 6,55m, tại vị trí này là đầu phía Đông của vết thẳng xuống mặt đường, vết thẳng này kéo dài liên tục và có trục theo phương Đông-Tây, kích thước (5,48m x 0,13m).

Cách mép đường làm chuẩn về hướng Nam 4,60m, tại vị trí này là đầu phía Đông của vết thẳng xuống mặt đường, vết thẳng có trục theo phương Đông - Tây, kích thước (1,40 x 0,13m).

Cách mép đường làm chuẩn về hướng Nam 4,45m là đầu phía Đông của vết cày xước xuống mặt đường, có trục theo phương Đông-Tây, kích thước dài 90cm x rộng 01cm x sâu 0,5cm. Vết cày xước này kéo dài đứt quãng.

Cách mép đường làm chuẩn về hướng Nam 2,30m là hình chiếu tâm trục bên trái của trục bánh xe trước xe mô tô biển kiểm soát 76E1-591.95, xe mô tô này trong tình trạng đứng dựng chân chống bên, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây.

Cách tâm đầu trục bên trái của trục bánh xe sau xe mô tô, biển kiểm soát 76E1-591.95 về hướng Tây và cách mép đường làm chuẩn về hướng Nam 3,90m là hình chiếu tâm đầu trục bên trái của trục bánh xe sau xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-023.76. Xe ô tô này trong tình trạng đứng, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông. Xung quanh hiện trường tại khu vực xe mô tô biển kiểm soát 76E1-591.95 và khu vực dọc theo các dấu vết cày xước phát hiện nhiều mảnh vỡ nhựa, mảnh vỡ kính, kim loại.

- Tại Bản giám định Pháp y về tử thi số 64/TgT, ngày 22/9/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của Trần Duy H là do: “*Chấn thương sọ não gây tụ máu nội sọ*”. Các thương tích trên người của tử thi Trần Duy H phù hợp vật tày gây nên.

- Tại Bản kết luận Giám định số 861/KLGD-PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: “*Mẫu máu ghi thu của ông Trần Duy H, sinh năm 1977, trú tại thôn AHB 03, xã NK, huyện TN, tỉnh QN không có cồn (Ethanol)*”.

Tại bản đo nồng độ cồn ngày 18/9/2021 của Cơ quan Công an huyện TN, kết quả bị cáo N không có nồng độ cồn trong khí thở.

- Tại Bản kết luận Giám định số 863/KLGD-PC09, ngày 14/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về kết luận Giám định dấu vết cơ học như sau:

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô 76C-023.76 với xe mô tô 76E1-591.95 là khu vực phía Đông đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu V1, thuộc phần đường phía Nam tỉnh lộ 623B.

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 76C-023.76 với xe mô tô 76E1-591.95 là góc cản trước bên trái đầu xe ô tô 76C-023.76 (tạo ra các dấu vết cong vênh, biến dạng có chiều hướng trước ra sau ở đầu bên trái cản trước) với đầu xe mô tô 76E1-591.95 (tạo ra các dấu vết bể vỡ, đẩy dũa, biến dạng các linh kiện đầu xe).

+ Không đủ yếu tố giám định tốc độ của xe ô tô 76C-023.76 và xe mô tô 76E1-591.95 khi xảy ra tai nạn”.

- Bản kết luận Giám định tư pháp số 2534/KLGD-SGTVT ngày 27/9/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

+ Xe ô tô 76C-023.76 nhãn hiệu THACO, số loại FLC300-MBB, có số máy DFCY4100ZQ*10216438*, số khung RNHC300ACCC072013, loại phương tiện ô tô tải (có mui), có 03 chỗ ngồi, khối lượng hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông 2.750kg, khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông 6.095kg, sản xuất tại Việt Nam năm 2012. Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có hiệu lực đến hết ngày 05/01/2022

+ Kết cấu xe phù hợp theo Giấy đăng ký, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Do va chạm khi xảy ra tai nạn làm cho cửa xe bên trái (bên tài) bị biến dạng.

+ Tình trạng kỹ thuật của hệ thống phanh: Có đầy đủ, lắp ráp đúng vị trí và hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

+ Tình trạng kỹ thuật của hệ thống lái: Có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

+ Tình trạng kỹ thuật hệ thống treo: Có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

+ Hệ thống điện, đèn và còi có đầy đủ hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn. Do va chạm khi xảy ra tai nạn làm cho cụm đèn chiếu sáng, tín hiệu phía trước bên trái (bên tài) bị vỡ rơi ra khỏi vị trí lắp ghép.

+ *Gạt nước kính chắn gió phía trước có đầy đủ, hoạt động bình thường; Gương chiếu hậu hai bên có đầy đủ, đảm bảo cho phép người lái có thể nhận biết rõ ràng điều kiện giao thông về phía sau của xe.*

+ *Lốp xe có đầy đủ, đúng kích cỡ, đảm bảo yêu cầu về lắp đặt, chiều sâu hoa lốp”.*

Ngày 14/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành N về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 06/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý như sau: Tuyên trả lại 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thành N, số: 510173002395, hạng C, có giá trị sử dụng đến ngày 29/9/2022 do Sở Giao thông tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 29/9/2017.

Về phần dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo N và Công ty TNHH Một thành viên V đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại tổng số tiền là 240.000.000đ (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*), phía gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

[1.1]. Về tố tụng hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, của Điều tra viên huyện Tư Nghĩa; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tổ tụng và người tiến hành tố tụng được Hội đồng xét xử làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[1.2] Về xét xử vắng mặt đối với người làm chứng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập cho người làm chứng. Tuy nhiên, các ông Đinh H, Đặng Minh Ph có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Văn T vắng mặt không có lý do. Xét thấy lời khai của các người làm chứng nêu trên đã khai báo rõ ràng, không có mâu thuẫn thể hiện trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử Quyết định xét xử vắng mặt tất cả người làm chứng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo; lời khai của người đại diện hợp pháp phía bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/9/2021, bị cáo Nguyễn Thành N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76C-023.76 đi trên đường Tỉnh lộ 623B đoạn thôn An Tây, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng Đông sang Tây. Trong lúc lưu thông bị cáo phát hiện phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 76E1-591.95 do ông Trần Duy H điều khiển chạy theo hướng ngược chiều từ Tây sang Đông. Khi xe ô tô do bị cáo điều khiển cách xe mô tô ông H điều khiển khoảng 10 mét thì bị cáo thấy ông H quay mặt về hướng Nam để quan sát nên bị cáo đạp phanh, đánh lái về bên phải để tránh nhưng do khoảng cách hai xe quá gần nên góc cản trước bên trái đầu xe ô tô do N điều khiển đã va chạm với đầu xe mô tô của ông H ở tại vị trí 4,45m tính từ mép đường nhựa phía Bắc kéo vuông góc vào phía Nam đường, nên vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe trên mặt đường thuộc phần đường phía Nam tỉnh lộ 623B dành cho xe ngược chiều.

Bị cáo N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có Giấy phép lái xe hạng C, bị cáo biết rằng khi tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, nhưng bị cáo N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76C-023.76 chạy lấn sang phần đường bên trái gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả ông Trần Duy H chết là không đảm bảo an toàn giao thông và vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông*

đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo và Công ty đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 240.000.000đ (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*); phía gia đình bị hại xin xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, không yêu cầu bị cáo và Công ty phải bồi thường thêm về dân sự; bị cáo có con nhỏ sinh năm 2018 và vợ đang mang thai 8 tháng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, như đề nghị của Viện kiểm sát, mà cho bị cáo hưởng án treo với thời hạn thử thách nhất định và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm:

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 76E1-591.95 đây là phương tiện hợp pháp của ông Trần Duy H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại cho bà Trần Thị Th là đại diện hợp pháp của gia đình ông H nhận là phù hợp.

- 01 (một) xe ô tô, biển kiểm soát 76C-023.76; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 6429136; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đối với xe ô tô biển kiểm soát 76C-023.76; 01 (một) Giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Quảng Ngãi và 01 (một) bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 76C-023.76. Qua điều tra, xác định chủ sở hữu xe ô tô trên là của Công ty TNHH Một thành viên V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại tài sản trên cho Công ty nhận sửa chữa, quản lý, sử dụng là phù hợp.

Các vật chứng nêu trên đã được xử lý tại giai đoạn điều tra, phía gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhận và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thành N, số 510173002395, hạng C, có giá trị sử dụng đến ngày 29/9/2022 do Sở Giao thông tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 29/9/2017. Giấy phép này không thuộc trường hợp tịch thu sung quỹ hoặc tiêu hủy, mà trả lại cho bị cáo N là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo N và Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên V đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại tổng số tiền là 240.000.000đ (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*), đại diện gia đình bị hại đã có đơn không yêu cầu bị cáo và Công ty phải bồi thường thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt truy tố, xử lý vật chứng, phần dân sự trong vụ án là phù hợp với phân tích, đánh giá và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời hạn nhất định là không phù hợp với phân tích đánh giá của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/3/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban nhân dân phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thành N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thành N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo N và Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên V đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 240.000.000đ (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*), đại diện hợp pháp gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bị cáo và Công ty phải bồi thường thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên xử:

- Trả lại 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thành N, số: 510173002395, hạng C, có giá trị đến ngày 29/9/2022 do Sở Giao thông tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 29/9/2017 cho bị cáo Nguyễn Thành N.

Vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tư Nghĩa.

6. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

- Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Hùng

